**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Toán Lớp 5**

**Bài 33. NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI 10; 100; 1 000; …**

**NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI 0,1; 0,01; 0,001; … Tiết 57**

**Thời gian thực hiện, ngày 26 tháng 11 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
   * HS thực hiện được nhân nhẩm một số thập phân với 10; 100; 1 000; …; một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001; ….
   * Vận dụng đổi đơn vị đo độ dài, khối lượng và diện tích.
   * HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học.

 Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

 Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

 Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

 Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 GV: Hình ảnh cho phần Khởi động và Hoạt động thực tế .

HS: SGK, vở bài làm toán.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1.** **Mở đầu:**  **Khởi động (3p)** | |
| GV trình chiếu (hoặc treo) hình ảnh phần Khởi động.  GV viết vào góc bảng (nên chọn vài kết quả khác nhau  Tạo tình huống dẫn vào bài mới)  Giới thiệu bài mới. | A cartoon of a child and a child  Description automatically generated  HS quan sát và viết phép tính:  **0,38 × 1 000 = ?**  HS dự đoán kết quả. |
| **2. Khám phá, hình thành kiến thức mới (12p)** | |
| **a) Nhân một số thập phân với 10; 100; 1 000; …** |  |
| - Có thể tiến hành theo cách sau: GV dẫn dắt, HS thực hiện theo yêu cầu, GV thao tác trên bảng lớp. | - HS thực hiện theo yêu cầu. |
|  |
| – GV nêu vấn đề: 0,38 × 10 = ? | - HS nhóm đôi thảo luận, đặt tính và tính trên bảng con |
|  |
|  | Thực hiện phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên. |
|  |
| + GV giới thiệucách tính. | … |
| GV vừa vấn đáp, vừa viết bảng lớp. |  |
| A math equation with numbers  Description automatically generated |  |
| Thừa số thứ nhất và tích khác nhau ở điểm nào? | Vị trí dấu phẩy  Dời sang bên phải một chữ số  Chuyển dấu phẩy của số đó sang bên  phải một chữ số. |
| GV dùng phấn màu tô vào dấu phẩy và chữ số 0 như trên  Khi nhân một số thập phân với 10, ta làm sao cho nhanh? |
|  |
| – Thực hiện tương tự với phép nhân: **0,38 × 100 = ?** | – HS thảo luận tìm kết quả phép nhân. |
| + GV giới thiệu cách tính. | … |
| GV vừa vấn đáp, vừa viết bảng lớp. |  |
| A math problem with numbers  Description automatically generated |  |
| Cũng có thể tiến hành: |  |
| 0,38 x 100 = 0,38 x 10 x 10 |  |
| 0,38 × 10 = 3,8 |  |
| 3,8 × 10 = 38  - Thừa số thứ nhất và tích khác nhau ở điểm nào? | - Vị trí dấu phẩy  Dời sang bên phải hai chữ số. |
| GV dùng phấn màu tô vào dấu phẩy và chữ số 0 như trên |  |
|  |
| Khi nhân một số thập phân với 100, ta làm sao cho nhanh? | - Chuyển dấu phẩy của số đó sang bên phải hai chữ số. |
| … |  |
| – GV nêu vấn đề: **0,38 × 1 000 = ?** |  |
| - GV: Không thực hiện phép tính, em nói nhanh kết quả phép nhân này. | - HS (nhóm đôi) thảo luận nói kết quả  phép nhân. |
| - GV vừa vấn đáp, vừa viết bảng lớp  Kiểm tra kết quả.  Ảnh có chứa ảnh chụp màn hình, Phông chữ, văn bản, màu trắng  Mô tả được tạo tự động |  |
| Thừa số thứ nhất và tích khác nhau ở điểm nào?  GV dùng phấn màu tô vào dấu phẩy và chữ số 0 như trên  Khi nhân một số thập phân với 1 000, ta làm sao cho nhanh?  So sánh với kết quả các em vừa nêu và kết quả các em dự đoán trong phần Khởi động  – GV vấn đáp để rút ra kết luận:   * Khi nhân một số thập phân với 10; 100; 1 000 ta làm thế nào? | Vị trí dấu phẩy  Dời sang bên phải ba chữ số.  Chuyển dấu phẩy của số đó sang bên phải ba chữ số.  Đoạn đường từ nhà bạn đến trường dài 380 m.   * Khi nhân một số thập phân với 10; 100; 1 000 ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó sang bên phải lần lượt một; hai; ba; … chữ số. |
| **b) Nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001; …**  – GV giao việc: 3,8 × 0,1 = ?  3,8 × 0,01 = ? | HS (nhóm bốn) thảo luận, thực hiện phép nhân hai số thập phân (mỗi HS/phép tính). |
| GV: Tìm kết quả các phép nhân này bằng cách nào?  – Sửa bài, HS trình bày trên bảng lớp (mỗi nhóm/phép tính). | A close-up of a number  Description automatically generated |
| Thừa số thứ nhất và tích khác nhau ở điểm nào?  GV dùng phấn màu tô vào dấu phẩy và chữ số 0 như trên  Khi nhân một số thập phân với 0,1; 0,01, ta làm sao cho nhanh?  … | Vị trí dấu phẩy  Dời sang bên trái một hoặc hai chữ số.  Chuyển dấu phẩy của số đó sang bên trái một hoặc hai chữ số.  … |
| – GV nêu vấn đề: **3,8 × 0,001 = ?**  GV: Không thực hiện phép tính, em tìm nhanh kết quả phép nhân này bằng cách nào? | Chuyển dấu phẩy sang bên trái ba chữ số.  Viết vào bảng con  **3,8 × 0,001 = 0,0038**  – Hai HS trình bày trên bảng lớp (mỗi HS/phép tính)  Kiểm tra kết quả. |
|  | A close-up of a mathematical equation  Description automatically generated |
| – GV vấn đáp để rút ra kết luận:   * Khi nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001 ta làm gì? | * Khi nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001 ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó sang bên trái lần lượt một; hai; ba; … chữ số. |
| **3. Luyện tập – Thực hành (13p)** | |
| *Thực hành*  **Bài 1:**  – Khi sửa bài, GV có thể cho HS chơi “Bắn tên” để nói kết quả, khuyến khích HS nói cách làm. | – HS thực hiệncá nhân trên bảng con, chia sẻ nhóm ba.   1. 1,67 × 10 = 16,7 4,93 × 100 = 493   2,82 × 1 000 = 2 820   1. 5,4 × 0,1 = 0,54 46,3 × 0,01 = 0,463   391,5 × 0,001 = 0,3915  – HS nói cách làm. Ví dụ:  a) 1,67 × 10  Chuyểndấu phẩy của 1,67 sang bên phải một chữ số thì được tích là 16,7.  … |
| **4. Vận dụng – Trải nghiệm (5p)** | |
| *Luyện tập*  **Bài 1:**  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm. | – HS nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết  yêu cầu:   1. Giải thích tại sao đổi đơn vị đo, có thể chuyển dấu phẩy. 2. Số?    * HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách thực hiện.    * HS làm bài cá nhân. 1 m = 100 cm   1 m2 = 10 000 cm2  Ví dụ:   1. 1 m = 100 cm  2,5 × 100 = 250 (cm)   Chuyển dấu phẩy sang bên phải hai chữ số.  1 m2 = 10 000 cm2  0,4 × 10 000 = 4 000 (cm2)  Chuyển dấu phẩy sang bên phải bốn chữ số.   1. 0,12dm = 1,2 cm 0,7 m = 700 mm   4,5 tấn = 45 tạ 0,36 tấn = 360 kg  9,2 cm2 = 920 mm2 0,84 m2 = 8 400 cm2  – HS giải thíchcách làm. |
| – GV có thể giúp HS hệ thống lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo. | Ví dụ: 1 tấn = 1 000 kg → 0,36 × 1 000 = 360 kg  Đổi đơn vị đo từ tấn sang ki-lô-gam ta chuyển dấu phẩy sang bên phải ba chữ số. … |
|  | Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ  Mô tả được tạo tự động |
| **Vui học**  – GV giúp HS nhận biết yêu cầu của bài. GV cho ví dụ.  – GV yêu cầu HS đo bước chân của mình rồi tính theo hai cách  So sánh kết quả.  – GV giúp các em nhận biết: 900 = 100 × 9  Nên một số nhân với 900 hay nhân với 100 rồi nhân tiếp với 9, đều cho kết quả như nhau.  – GV có thể cho các em chơi “Ai nhanh hơn?” để vận dụng tính chất này. | – HS nhận biết yêu cầu của bài: Tìm hiểu hai cách tính độ dài quãng đường  HS (nhóm đôi) tính vào bảng con (mỗi HS/cách)  So sánh kết quả.  HS nhận xét và chọn cách tính dễ hơn: Nhân với 100 rồi nhân tiếp với 9. …  – HS thực hiện vào bảng con theo cách |
| Ví dụ: 1,8 × 50  34,05 × 2000 | 1,8 × 10) × 5 = 90 (Vì 50 = 10 × 5.)  (34,05 × 1 000) × 2 = 68 100  (Vì 2000 = 1 000 × 2.)  Tổ (hay nhóm) nào có tất cả HS làm xong trước và đúng hết thì thắng cuộc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**